

Số: 05/2021/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 09 tháng 3 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Dương Đồng Q; sinh năm 1975; nghề nghiệp: Giáo viên; dân tộc: Kinh; Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L; sinh năm: 1978; nghề nghiệp: Giáo viên; dân tộc: Tày; Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Dương Đồng Q và bà Nguyễn Thị L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Đồng Q và bà Nguyễn Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con Dương Đồng Q1, sinh ngày 18/01/2002 và Dương Trọng Q, sinh ngày 25/12/2014. Ông Dương Đồng Q cấp dưỡng nuôi con Dương Đồng Q1 với mức 1.000.000<sup>d</sup> (một triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu Q1 học xong đại học và cấp dưỡng nuôi con Dương Trọng Q với mức 2.000.000<sup>d</sup> (hai triệu đồng)/ tháng

cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Người nhận và quản lý tiền cấp dưỡng là bà Nguyễn Thị L. Thời điểm giao con kể từ ngày 09/3/2021.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Ông Dương Đồng Q và bà Nguyễn Thị L xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Dương Đồng Q chịu 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng số tiền án phí ông Q phải chịu là 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ông Q đã nộp tại biên lai thu số: BB/20..../04224 ngày 22/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Ngọc Vĩnh**

